

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI
TRƯỜNG THPT XUÂN ĐÌNH



SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

PHÁT HUY TÍNH TÍCH CỰC, SÁNG TẠO CỦA HỌC SINH KHI HỌC BÀI
CHỦ ĐỀ: “CÔNG DÂN VỚI CÁC QUY LUẬT KINH TẾ” KHỐI 11

Lĩnh vực/ Môn: *Giáo Dục Công Dân*

Cấp học: THPT

Tên Tác giả: ***LƯƠNG THỊ KIM LƯU***

Đơn vị công tác: Trường THPT Xuân Đình

Chức vụ: Giáo viên

NĂM HỌC: 2022 - 2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

Kính gửi: Hội đồng khoa học ngành Giáo dục – Đào tạo

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi công tác	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Tên sáng kiến
LƯƠNG THỊ KIM LƯU	02/02/1977	Trường THPT Xuân Đỉnh	Giáo viên	Cử nhân	<i>Phát huy tính tích cực sáng tạo của học sinh khi học bài chủ đề: “Công dân với các quy luật kinh tế”- khối 11.</i>

- Lĩnh vực áp dụng sáng kiến: áp dụng cho bài chủ đề “Công dân với các quy luật kinh tế”-lớp 11

- Ngày sáng kiến được áp dụng lần đầu hoặc áp dụng thử: Áp dụng thử từ những năm 2016, 2017 đến nay.

- Mô tả bản chất của sáng kiến:

Tôi dùng phương pháp dự án để giao việc cho học sinh, học sinh nghiên cứu trước mỗi bài dạy là khoảng từ 1 tuần trở lên. Học sinh có thể trình bày sản phẩm của mình bằng nhiều hình thức sáng tác hoặc sưu tầm: truyện, tranh, ảnh, bài hát, thơ, tiểu phẩm, bài PowerPoint,... khi trình bày sản phẩm theo cách riêng của mình học sinh sẽ hào hứng trong học tập hơn.

- Những thông tin cần được bảo mật: không có

- Các điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến:

Lớp học có đầy đủ phương tiện như trường tôi hiện nay: máy tính, máy chiếu, loa, micro,... là tốt

- Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tác giả:

Bài dạy hấp dẫn hơn, thầy và trò được cùng trải nghiệm các quy luật khi cùng tìm hiểu và vận dụng các quy luật của kinh tế,...

- Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tổ chức, cá nhân đã tham gia áp dụng sáng kiến lần đầu hoặc áp dụng thử nếu có:

Thiết thực và tiết kiệm được thời gian,...

Danh sách những người đã tham gia áp dụng thử hoặc áp dụng sáng kiến lần đầu:

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi công tác (hoặc nơi thường trú)	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Nội dung công việc hỗ trợ
1	Đinh Thị Hải Yến	07/03/1979	Trường THPT Xuân Đinh	Giáo viên	Cử nhân	Cùng áp dụng các bài dạy

Tôi xin cam đoan mọi thông tin nêu trong đơn là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 05 tháng 03 năm 2023

Người nộp đơn
(Ký và ghi rõ họ tên)

LƯƠNG THỊ KIM LƯU

PHIẾU NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ

Họ tên tác giả: LƯƠNG THỊ KIM LƯU

Tên đề tài: **Phát huy tính tích cực, sáng tạo của học sinh khi học các bài: “Công dân với các quy luật kinh tế” –khối 11**

Lĩnh vực/Môn: **Giáo dục công dân**

STT	Tiêu chuẩn	Điểm tối đa
1	Sáng kiến có tính mới	
1.1	Hoàn toàn mới, được áp dụng đầu tiên	27
1.2	Có cải tiến so với giải pháp trước đây với mức độ khá	
1.3	Có cải tiến so với giải pháp trước đây với mức độ trung bình	
1.4	Không có tính mới hoặc sao chép từ các giải pháp đã có trước đây	
Nhận xét: Đề tài có đưa ra được những giải pháp mới về phương pháp, công cụ và quy trình đánh giá để phát huy tính tích cực, chủ động sáng tạo của học sinh.		
2	Sáng kiến có tính áp dụng	
2.1	Có khả năng áp dụng trong phạm vi toàn ngành hoặc rộng hơn	28
2.2	Có khả năng áp dụng trong đơn vị và có thể nhân ra một số đơn vị có cùng điều kiện	
2.3	Có khả năng áp dụng trong đơn vị	
2.4	Không có khả năng áp dụng trong đơn vị	
Nhận xét: Đề tài có thể được áp dụng trong phạm vi toàn ngành		
3	Sáng kiến có tính hiệu quả	
3.1	Có hiệu quả, đem lại lợi ích kinh tế - xã hội, có tính lan tỏa	28
3.2	Có hiệu quả, đem lại lợi ích kinh tế - xã hội	
3.3	Có hiệu quả, lợi ích phù hợp với mức độ phù hợp tại đơn vị	
3.4	Không có hiệu quả cụ thể	
Nhận xét: Đề tài đã được áp dụng trong thực tế đạt hiệu quả cao, phát huy được tính tích cực, chủ động và sáng tạo của học sinh trong quá trình học tập.		
4	Diễn trình bày	
4.1	Trình bày khoa học, hợp lý	9
4.2	Trình bày chưa khoa học, chưa hợp lý	
Nhận xét: Trình bày đảm bảo được tính khoa học, rõ ràng và chặt chẽ.		
Tổng cộng: 92		
Đánh giá: ☒ Đạt (≥ 70 điểm) ☐ Không đạt		

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN CƠ SỞ



HIỆU TRƯỞNG
P. Ngọc Hoa

MỤC LỤC

A. ĐẶT VẤN ĐỀ	1
I. Lí do chọn đề tài:	1
II. Phương pháp nghiên cứu	1
III. Mục đích và phạm vi nghiên cứu.	2
1. Mục đích nghiên cứu	2
2. Phạm vi nghiên cứu.	2
B. GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ	4
1. Cơ sở lý luận và thực tiễn.	4
1.1. Cơ sở lý luận	4
1.2. Cơ sở thực tiễn.	5
2. Các giải pháp cụ thể để thực hiện đề tài.....	7
3. Kết quả đạt được	14
C. PHẦN KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ	17
I. Đối với giáo viên.....	17
II. Đối với học sinh.....	17
TÀI LIỆU THAM KHẢO	18
PHỤ LỤC	19
PHỤ LỤC 1	19
PHỤ LỤC 2	21
PHỤ LỤC 3	22
PHỤ LỤC 4	23

A. ĐẶT VẤN ĐỀ

I. Lí do chọn đề tài:

“Phát huy tính tích cực sáng tạo của học sinh” là một xu thế đổi mới – **“lấy người học làm trung tâm”** trong dạy học của giáo dục hiện nay. Đây là một trong những định hướng đúng đắn, phù hợp với sự phát triển mới của ngành trong giai đoạn hiện đại. Một trong những việc làm để phát huy tính tích cực – sáng tạo của học sinh là làm tốt phương pháp dự án với sự tích hợp rất nhiều phương pháp và kiến thức liên môn

Phương pháp dự án của bộ môn giáo dục công dân vốn không mới, nhưng giờ càng ngày càng được chú trọng hơn. Mỗi bài học lại có thể có nhiều cách để thể hiện và có thể liên kết với các bộ môn khác nhau nhằm làm rõ hơn nội dung bài học cũng như làm cho khả năng vận dụng bài học cao hơn, có tính thực tiễn cao hơn.

Trên cơ sở nắm vững các khái niệm để bồi dưỡng cho học sinh quan niệm về các phạm trù, cách sống tốt nhất thì việc liên kết với các tác phẩm và tư liệu văn học, gương “Người tốt – việc tốt” trong thực tế là rất phù hợp và khoa học. Vì vậy, tôi đã lựa chọn đề tài: ***Phát huy tính tích cực sáng tạo của học sinh khi học bài chủ đề “Công dân với các quy luật kinh tế”- khối 11.***

II. Phương pháp nghiên cứu

Trước đây, khi chưa sử dụng các ***phương pháp dự án***, mỗi giờ học giáo dục công dân là học sinh rất “chán nản”... và không hứng thú! Đây cũng là “không khí” chung của các phân môn của môn giáo dục công dân. Chính điều này luôn thôi thúc tôi cần “đổi mới chính mình” cũng như đổi mới phương pháp dạy học để thu hút các em học sinh học môn của mình một cách “nhẹ nhàng”, “vui vẻ” mà hiệu quả.

Các em học sinh lớp 11, việc học vấn đề kinh tế khá là “khô khan”, không hấp dẫn, để tìm ra một phương pháp luận phù hợp là không dễ.

Đề tài đã phát huy tối ưu tính tích cực của học sinh khi làm bài “dự án” - trong quá trình dạy - học: ***“Lấy học sinh làm trung tâm”***, học sinh của tôi đã phát huy hết khả năng tự tìm hiểu để sáng tạo: học sinh biết vận dụng một số các năng lực chủ yếu sau:

- + Viết, trình bày báo cáo.
- + Rèn luyện khả năng tư duy.
- + Kỹ năng liên hệ thực tế.
- + Rèn luyện kỹ năng giao tiếp.
- + Kỹ năng làm việc nhóm.

- + Kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin vào quá trình học tập một cách tích cực và hiệu quả.
- + Rèn kỹ năng tự nghiên cứu và hoạt động nhóm, phân tích tổng hợp tài liệu để báo cáo về vấn đề chủ đề.

Sau khi học sinh biết vận dụng kỹ năng trên thì có thể đánh giá học sinh:

- + Học sinh có được cái nhìn tổng thể, logic và biện chứng để giải thích được hiện tượng trong tự nhiên cũng như trong xã hội và tư duy con người.

III. Mục đích và phạm vi nghiên cứu.

1. Mục đích nghiên cứu

Là một giáo viên dạy môn giáo dục công dân, tôi tự nhận thức được nhiệm vụ của mình. Từ việc biết rõ đối tượng giảng dạy của mỗi lớp học sinh cũng như biết rõ mục đích – yêu cầu bài dạy cần trang bị cho học sinh những kiến thức, kỹ năng và thái độ như thế nào trong mỗi bài dạy.

Khi thực hiện nghiên cứu đề tài, tôi được nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng vận dụng kiến thức văn học trong môn học. Bài dạy của tôi ngày thêm phong phú, sinh động và có hiệu quả cao hơn hẳn trong việc làm rõ các khái niệm và nội dung cụ thể của bài.

Đồng thời, tôi cũng trang bị thêm cho mình những kỹ năng thống kê xã hội học qua việc điều tra bài làm của học sinh ở những phiếu tổng hợp được và phiếu bài tập nghiên cứu.

Sau cùng, khi áp dụng phương pháp dự án trong bài dạy thì tôi cũng tự học và hoàn thiện các kỹ năng làm việc với đối tác hiệu quả hơn, giúp tôi hoàn thiện chính bản thân mình.

2. Phạm vi nghiên cứu.

Qua thực tế giảng dạy nhiều năm, tôi thấy phương pháp này có hiệu quả nhất khi dạy các bài giáo dục công dân lớp 11 – phần một: “Công dân với các quy luật kinh tế”. Đặc biệt là trong đề tài tôi lựa chọn: làm dự án, phát huy tính sáng tạo, tích cực, chủ động làm việc để đạt được mục tiêu đã đặt ra.

3. Thời gian nghiên cứu.

Trong thời gian giảng dạy, tôi luôn trăn trở, suy nghĩ làm thế nào để thu hút các con thích học môn Giáo dục công dân. Năm học 2012 đến nay 2022, tôi đã tiến hành nghiên cứu sâu, thử nghiệm và phát triển đề tài. Năm học 2022 – 2023, tôi tiến hành nghiên cứu và đúc kết viết thành sản phẩm – Sáng kiến kinh nghiệm.

4. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu là bài chủ đề: “Công dân với các quy luật của kinh tế” – cụ thể là bài 5: Cung – cầu trong sản xuất và lưu thông hàng hóa- môn Giáo dục công dân - lớp 11.

5. Số liệu khảo sát thực tế trước khi thực hiện đề tài.

Trước khi áp dụng, thực hiện đề tài, tôi thấy đa số học sinh đánh giá các bài chủ đề quy luật kinh tế – lớp 11 rất khô khan, khó học, trừu tượng,...không thích học!

TT	Lớp	Sĩ số	Rất khó hiểu	Khó hiểu	Rất Trừu tượng	Trừu tượng	Bình thường	Dễ hiểu	Thích học
1	11A1	50	2	7	2	32	7	2	1
2	11A2	48	4	5	3	33	5	1	1
3	11D01	50	5	10	5	30	4	2	2
4	11D3	48	10	11	10	8	5	1	1
5	11D5	42	12	10	13	9	5	1	1
6	11D6	43	13	11	15	23	3	2	1

B. GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ

1. Cơ sở lý luận và thực tiễn.

1.1. Cơ sở lý luận

Giáo dục công dân lớp 11 với phần “Công dân với kinh tế” nhằm mục đích giúp học sinh hình thành những quan niệm, tư tưởng đạo đức, lối sống, phong cách,... một cách tương đối có hệ thống thông qua việc tìm hiểu các quy luật, phạm trù của kinh tế, tác động của các quy luật đó cùng với sự vận dụng các quy luật trong đời sống kinh tế, chính trị, xã hội. Từ đó, giáo dục cho học sinh có nhận thức, thái độ, hành động, đúng đắn phù hợp với các mặt trái cũng như tác động tích cực của các quy luật. Qua đó, học sinh xây dựng động cơ, hoài bão, niềm tin và các hành vi tốt đẹp của con người mới.

Xã hội cũng như thế giới luôn “vận động” nên khi xem xét, nghiên cứu một sự vật hiện tượng thì phải xuất phát từ nguyên lý “vận động của vật chất”. Có thể nói: “tri thức là thức ăn của sự suy nghĩ”. Tri thức là mảnh đất, trên đó nảy sinh quan niệm, ý tưởng. không có tri thức thì có sự giáo dục nào hết.

Trong xu thế phát triển của thời đại mới, đòi hỏi khoa học giáo dục và hoạt động giáo dục cũng phải liên tục đổi mới, phát triển. Giáo dục phải tác động và khơi dậy ở học sinh những khả năng to lớn về tư duy, trí tuệ. Năng lực nhận thức, tính sắc bén của tư duy, tính tích cực sáng tạo của tư duy là những yếu tố quan trọng thúc đẩy thế hệ trẻ phát triển không ngừng.

Giáo dục công dân góp phần giáo dục niềm tin của mỗi công dân vào con đường mà toàn Dân, toàn Đảng, và Bác Hồ đã chọn từ thế kỷ trước. Niềm tin đó phải dựa vào cơ sở khoa học, các tri thức của bộ môn Giáo dục công dân. Từ việc có niềm tin đó mà các em học sinh trở thành những công dân có ích cho cộng đồng, cho đất nước.

Sự kết hợp hoạt động của giáo viên và học sinh là sự tương tác giữa hai yếu tố không thể tách rời. Giáo viên yêu quý học sinh, gieo vào lòng học sinh một tình cảm gần gũi, khích lệ và một niềm vui, say mê, hào hứng trong học tập. việc học tập các tri thức đòi hỏi học sinh phải có thái độ, động cơ, mục đích xác định. Nếu mục đích học tập của học sinh là đúng đắn thì sẽ dẫn đến động cơ nhu cầu học tập, niềm say mê trong học tập. Ngược lại, nếu học sinh thờ ơ, thiếu gắn bó với môn học thì chất lượng tri thức thu được sẽ không cao. Như K.D. Uskinsky cho rằng: “...sự học tập mà không có chút hứng thú nào, chỉ do cưỡng bức phải làm, dù sự cưỡng bức đó được khai thác từ một nguồn tốt đẹp nhất – là lòng yêu quý giáo viên, cũng sẽ giết chết hứng thú học tập ở học sinh, mà thiếu cái đó học sinh không thể đi xa được, còn học tập chỉ dựa trên hứng thú sẽ không tạo khả năng rèn luyện tính tự chủ và ý chí

học sinh. Bởi vì không phải mọi cái trong học tập đều thích thú cả và sẽ có nhiều điều cần phải dùng đến sức mạnh của ý chí mới nắm được”.

Luận điểm trên cũng nói lên rằng: không phải học sinh nào cũng thích học môn Giáo dục công dân. Nhưng khi làm cho học sinh thấy được triết lí của môn giáo dục công dân, cái sâu sắc và sinh động của nó thì họ sẽ dần dần cảm nhận và hứng thú môn học. Sự cảm hóa học sinh đối với môn học phải bằng tính thuyết phục bài giảng của giáo viên trên lớp. Điều đó đòi hỏi giáo viên phải có một trình độ chuyên môn nhất định và có nghệ thuật sư phạm tinh anh.

1.2. Cơ sở thực tiễn.

1.2.1 Về thuận lợi:

Trong điều kiện phát triển của các phương tiện truyền thông, trong bối cảnh hội nhập, mở rộng giao lưu, học sinh được tiếp nhận nhiều nguồn thông tin đa dạng, phong phú nhiều mặt của cuộc sống, hiểu biết nhiều hơn, linh hoạt và thực tế hơn so với các thế hệ cùng lứa tuổi trước đây mấy chục năm, đặc biệt là học sinh THPT. Trong học tập, học sinh không thỏa mãn với vai trò của người tiếp thu thụ động, không chỉ chấp nhận các giải pháp đã có sẵn được đưa ra. Ở lứa tuổi này nảy sinh một yêu cầu và cũng là một quá trình: sự lĩnh hội độc lập các tri thức và phát triển kỹ năng. Để hình thành và phát triển phương pháp học tập tự lập ở học sinh một cách có chủ định thì cần thiết phải có sự hướng dẫn đồng thời tạo các điều kiện thuận lợi.

Nhiệm vụ trọng tâm của giáo dục luôn đòi hỏi giáo viên phải làm mới mình và đổi mới phương pháp dạy và học. Đổi mới phương pháp dạy học luôn luôn đặt trong mối quan hệ với đổi mới mục tiêu, nội dung dạy học, đổi mới cơ sở vật chất và thiết bị dạy học; đổi mới các hình thức tổ chức dạy học phù hợp giữa dạy học cá nhân và các nhóm nhỏ hoặc cả lớp giữa dạy học ở trong phòng học và ngoài hiện trường; đổi mới môi trường giáo dục để học tập gắn với thực hành và vận dụng; đổi mới đánh giá kết quả học tập của học sinh qua đổi mới nội dung, hình thức kiểm tra, xây dựng các bộ công cụ đánh giá, phối hợp kiểu đánh giá truyền thống với trắc nghiệm khách quan đảm bảo đánh giá khách quan, trung thực mức độ đạt được mục tiêu giáo dục của từng học sinh.

1.2.2 Về khó khăn:

**** Đối với giáo viên - Về mặt lý thuyết:***

Môn Giáo Dục Công Dân là tổng hợp của rất nhiều phân môn: Triết học, Đạo đức, Kinh tế chính trị, Lí luận Nhà nước Xã hội chủ nghĩa và hệ thống chính sách của Nhà nước Việt Nam ta, cùng với lí luận về Pháp luật của Nước Cộng Hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam,... Với lượng kiến thức “khổng lồ” rộng lớn vậy mà sinh viên khoa Giáo dục Chính trị trường Đại học Sư phạm Hà Nội I, lại được đào tạo theo

chuyên ngành 3 phân môn cơ bản là: Triết học, Kinh tế, và Chủ nghĩa Xã hội. Đồng nghĩa, tôi được đào tạo chuyên ban Triết học thì phần Kinh tế và lí luận về Chủ nghĩa Xã hội của tôi sẽ bị hạn chế...

Về mặt thực tiễn:

Giáo viên nói chung ít va chạm trong mối quan hệ Kinh tế, buôn bán, thương mại,... nên sự hiểu biết và đúc rút kinh nghiệm từ lĩnh vực kinh tế là rất hạn chế. Những lí luận từ bài học ít được giáo viên kiểm nghiệm, trải nghiệm nên còn chưa phong phú về ví dụ thực tiễn.

Giáo viên sử dụng phương pháp dự án là một hình thức tổ chức dạy học vẫn còn tương đối mới nhưng trong xu thế phát triển toàn cầu hiện nay đã trở thành một xu thế rất “hot”. Hình thức dạy học này đã phát huy được tối ưu tính chủ động, sáng tạo của học sinh khi nhận và ký kết hợp đồng dạy học với giáo viên. Đồng thời giáo viên cũng phát huy được tối đa việc đổi mới phương pháp dạy học của mình. Giáo viên giao việc cho học sinh tự nghiên cứu trước, và sau đó giáo viên cho học sinh trình bày sản phẩm của mình – như một MC, tự diễn thuyết, giải trình về nhiệm vụ mình làm. Các nhóm cùng làm và nhận xét sản phẩm của nhau như những nhà “phê bình văn học”. Để có những sản phẩm trình bày như vậy thì việc sử dụng tối ưu các thiết bị - đồ dùng dạy học của cả giáo viên và học sinh phải là rất tốt. Giáo viên được cùng học sinh trải nghiệm lý thuyết qua thực tiễn sinh động.

**** Đối với học sinh:***

Học sinh khi học các bài về chủ đề quy luật kinh tế thì thấy trừu tượng vô cùng, “khó hiểu hơn cả những con số trong bài toán”! Ở cái tuổi “ăn chưa no, lo chưa tới” việc học và áp dụng các kiến thức kinh tế vào cuộc sống là rất khó.

Việc đưa phương pháp dự án vào giảng dạy các bài trong chủ đề quy luật kinh tế đã giúp cho học sinh vận dụng những kiến thức tin học ứng dụng cũng như các ứng dụng của các môn học khác vào quá trình tự nghiên cứu của mình. Thiết bị có thể do nhà trường mua sắm nhưng cũng có thể do chính những người thầy và trò tự tạo ra cho mình. Học sinh có thể được học trong phòng, trên lớp cũng có thể được học ngoại khóa, ngoài trời. Học sinh lĩnh hội được cả tri thức cũng như biết hành động và tích cực tham gia các chương trình hành động của các cộng đồng và xã hội... Dự án là một phương pháp mới nên vừa là cơ hội nhưng cũng đầy thử thách và càng khó khăn đối với bộ môn tuần chỉ có 1 tiết.

TT	Lớp	Sĩ số	Rất khó hiểu	Khó hiểu	Rất Trừu tượng	Trừu tượng	Bình thường	Dễ hiểu	Thích học
----	-----	-------	--------------	----------	----------------	------------	-------------	---------	-----------

1	11A1	50	2	7	2	32	7	2	1
2	11A2	48	4	5	3	33	5	1	1
3	11D01	50	5	10	5	30	4	2	2
4	11D3	48	10	11	10	8	5	1	1
5	11D5	42	12	10	13	9	5	1	1
6	11D6	43	13	11	15	23	3	2	1

Vì vậy, để thực hiện tốt phương pháp này, tôi đưa ra giải pháp cụ thể sau:

2. Các giải pháp cụ thể để thực hiện đề tài

Giải pháp hữu hiệu của tôi được thực hiện thông qua “Hợp đồng ký kết giữa giáo viên và học sinh” qua các bài dạy, khi học sinh nhận nhiệm vụ của “Dự án”

+ **Đối với giáo viên:**

- Lên kế hoạch cụ thể (khi bắt đầu học kỳ mới)
- Triển khai tới học sinh các nhiệm vụ cơ bản:
- + Giao nhiệm vụ (cam kết, ký nhận hợp đồng);
- + Báo cáo, đánh giá công việc (trong tiết dạy);
- + Định hướng cho học sinh tìm tư liệu theo dự án;
- + Đưa tiêu chí đánh giá dự án thật rõ ràng, cụ thể:

a. Với bài PowerPoint:

1. Đúng, đủ nội dung (chính xác)
2. Hình ảnh sinh động, phù hợp, mới.
3. Trình bày to, rõ ràng,
4. Tương tác tốt với các bạn trong lớp (đặt câu hỏi)
5. Thời gian trình bày của mỗi nhóm.

b. Với bài Poster:

Hình ảnh chính xác, sinh động, trình bày theo logic xác định, có chú thích nguồn rõ ràng.

c. Với các thể loại khác cũng được đưa ra xác định về thời gian, phù hợp với bài học, chính xác về nội dung,...

- Thực hiện soạn thảo hợp đồng, làm các bảng dữ liệu khảo sát và quan sát học sinh thực hiện bài đã được giao.

Trong quá trình thực hiện đề tài, tôi cũng khảo sát các đồng nghiệp là giáo viên trong và ngoài nhà trường để từ đó đưa ra các giải pháp phù hợp:

TT	Giáo viên	Số lượng	Thành công	Đạt	Chưa đạt	Bình thường	Khó dạy
1	THPT Xuân Đỉnh	3	1	3	0	0	3
2	THPT cụm Bắc Từ Liêm (Xuân Đỉnh, Thượng Cát, Minh Khai)	8	1	7	0	0	8
3	Quê Võ- Bắc Ninh	8	1	7	0	0	8

+ **Đối với học sinh:**

Nhận và ký hợp đồng với giáo viên, sau đó nhận nhiệm vụ cụ thể (do các bạn phân công), cùng phối hợp thực hiện nhiệm vụ của mình, thể hiện qua các hình thức:

- + Thuyết trình trên cơ sở bài Video,
- + Làm bài PowerPoint theo qui định,
- + Thực hiện diễn xướng, vẽ - họa, sưu tầm tranh → làm bài Poster, hát,
- + Diễn kịch, sáng tác kịch, truyện, thơ,...

Trong mỗi giờ học, đồng thời cùng giáo viên quan sát nhóm bạn thực hiện, từ đó nêu quan điểm, nhận xét thậm chí có thể đánh giá bài làm của nhóm bạn.

Mục tiêu và đối tượng của đề tài là các bài “Công dân với Kinh tế” nhưng vấn đề rất rộng và tôi chỉ xin ví dụ cụ thể qua bài dạy - Bài 5: Cung – cầu trong sản xuất và lưu thông hàng hóa (1 tiết) –lớp 11.

Để thực hiện đề tài, tôi đã nghiên cứu nhiều năm và triển khai công việc của mình.

Tôi xin trình bày nội dung công việc qua giáo án bài dạy của mình:

BÀI 5: CUNG – CẦU TRONG SẢN XUẤT VÀ LƯU THÔNG HÀNG HÓA (1 tiết)

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức: Sau khi học xong bài này HS:

- Nêu được khái niệm cung, cầu.
- Nêu được nội dung và biểu hiện của mối quan hệ cung – cầu trong sản xuất và lưu thông hàng hóa.
- Nêu được sự vận dụng quan hệ cung – cầu.

2. Năng lực

- Học sinh biết sưu tầm các tư liệu để làm dự án, phát triển năng lực ngôn ngữ để thuyết trình khi thực hiện dự án
- Học sinh phát triển năng lực giao tiếp khi làm dự án và thảo luận nhóm.

3. Phẩm chất

- Giúp học sinh rèn luyện bản thân, phát triển các phẩm chất tốt đẹp: yêu nước (người Việt dung hàng Việt), nhân ái (biết sẻ chia khi đồng bào gặp thiên tai, địch họa), chăm chỉ lao động và học tập để phát triển kinh tế, trung thực, có trách nhiệm, giữ uy tín trong học tập, lao động.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

- Sách giáo khoa, sách giáo viên GDCD lớp 11.
- Máy chiếu, giấy.
- giấy khổ lớn, bút dạ...
- Phiếu học tập

III. PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC

- Phương pháp thuyết trình, dự án
- Phương pháp nêu vấn đề
- Phương pháp đàm thoại
- Phương pháp thảo luận nhóm

IV. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)

a) Mục tiêu:

- Kích thích học sinh tìm hiểu quy luật cung – cầu.
- Rèn luyện năng lực sử dụng ngôn ngữ cho học sinh.

b) **Nội dung:** HS quan sát SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.

c) **Sản phẩm:** HS vận dụng kiến thức để trả lời câu hỏi GV đưa ra.

d) Tổ chức thực hiện:

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:

- Học sinh xem clip về Cung – cầu
- Đàm thoại để học sinh thấy được nhu cầu của con người và nguồn cung đáp ứng nhu cầu của con người, cụ thể ở đây là nhu cầu tiêu dùng lương thực, thực phẩm...

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ: HS thực hiện nhiệm vụ:

Bước 3: Báo cáo, thảo luận: GV gọi một số HS trả lời, HS khác nhận xét, bổ sung.

Bước 4: Kết luận, nhận định: GV dẫn học sinh vào các hoạt động mới: Hoạt động hình thành kiến thức.

- Cung – cầu là một trong những quy luật cơ bản của sản xuất hàng hóa.
- Tất cả chúng ta đều chịu sự tác động của quy luật này trong sinh hoạt hàng ngày. Vậy chúng ta hiểu cụ thể quy luật này như thế nào để có thể vận dụng cho cá nhân mình?

B. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI

Hoạt động 1: 1. Khái niệm cung - cầu.

Giáo viên sử dụng phương pháp đặt và giải quyết vấn đề kết hợp với thuyết trình, gợi mở để tìm hiểu khái niệm cung – cầu.

a) **Mục tiêu:** HS nhận biết được khái niệm cầu, cung

b) **Nội dung:** HS quan sát SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.

c) **Sản phẩm:** HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức

d) Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của GV và HS	Sản phẩm dự kiến
Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ: GV: Đặt vấn đề Trong nền sản xuất hàng hóa mục đích của sản xuất là để tiêu dùng, để bán. Trong đó sản xuất gắn với cung và tiêu dùng gắn với cầu. GV: hỏi HS em vào cửa hàng để mua quần áo. Em hãy xác định mối quan hệ giữa người bán và người mua: Ai là đại diện cho cầu? ai là đại diện cho cung? Cung là gì? Cầu là gì? HS: Trả lời GV: Chuyển ý: qua ví dụ và phân tích trên em hãy cho biết cầu là gì? Cung là gì? * Gv đưa bài tập nổi lên bảng để học sinh nhận biết được khái niệm cung - cầu và chốt lại: - GV: Vậy cầu và cung phụ thuộc vào những yếu tố nào? Ví dụ1: Các loại điện thoại thông minh đời mới nhất ... ít người sử dụng vì giá cao → Phụ thuộc vào giá cả, thu nhập. → phân biệt cầu theo quan điểm kinh tế và cầu là nhu cầu bình thường. Ví dụ: thu nhập thấp → muốn có nhiều tiền để mua ô tô, máy bay, ... → không có khả năng thanh toán. - Cung phụ thuộc vào vốn của doanh nghiệp, nhu cầu của người tiêu dùng và giá cả của hàng hóa. Ví dụ: Vào dịp trung thu, nhu cầu của người tiêu dùng về bánh trung thu nhiều, các cơ sở sản xuất bánh trung thu ở Xuân Đinh – Xuân Tảo sẽ hoạt động hết công suất để đưa ra thị trường lượng bánh nhiều nhất. Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ: HS thực hiện nhiệm vụ Bước 3: Báo cáo, thảo luận: GV gọi một số HS trả lời, HS khác nhận xét, bổ sung. Bước 4: Kết luận, nhận định: GV chính xác hóa	1. Khái niệm cung- cầu: a. Khái niệm cầu: Cầu là khối lượng hàng hóa dịch vụ mà người tiêu dùng cần mua trong một thời kỳ nhất định tương ứng với giá cả và thu nhập xác định * Yếu tố ảnh hưởng đến cầu Thu nhập, giá cả, thị hiếu, tâm lý, trong đó thu nhập và giá cả là những yếu tố chủ yếu. b. Khái niệm cung: Cung là khối lượng hàng hóa, dịch vụ hiện có trên thị trường và chuẩn bị đưa ra thị trường trong một thời kỳ nhất định, tương ứng mức giá cả, khả năng sản xuất và chi phí sản xuất xác định. * Những yếu tố ảnh hưởng đến cung: - Khả năng sản xuất. - Số lượng. - Chi phí sản xuất. - Chất lượng. - Năng suất. - Phong tục, tập quán. - Giá cả → Quan trọng nhất.

Hoạt động 2: Mối quan hệ Cung – cầu trong sản xuất và lưu thông hàng hóa.
Sử dụng phương pháp dự án, đàm thoại, nêu vấn đề, gợi mở để làm rõ mối quan hệ cung – cầu trong sản xuất và lưu thông hàng hóa.

a) Mục tiêu: Ở phần trên chúng ta đã tìm hiểu và biết được thế nào là cung, cầu hàng hóa nhưng chúng có quan hệ như thế nào với nhau và vai trò của chúng đối với sản xuất và lưu thông hàng hóa là như thế nào thì chúng ta sẽ tìm hiểu ở phần 2

b) Nội dung: HS làm dự án+ nghiên cứu SGK và hoàn thành nhiệm vụ GV giao

c) Sản phẩm: HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức:

d) Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của GV và HS	Sản phẩm dự kiến
Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ: GV: Theo các em mối quan hệ giữa cung và cầu là mối quan hệ như thế nào? Nhằm mục đích gì? HS: Trả lời → GV chốt lại: - GV: phân tích sơ lược (nhánh) biểu đồ Cung – cầu và đi vào phân biểu hiện của mối quan hệ cung – cầu - GV: tổ chức cho học sinh trình bày sản phẩm của mình qua bài dự án – có 3 nhóm trình bày 3 biểu hiện của nội dung. Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ: HS thực hiện nhiệm vụ. lần lượt từng nhóm lên trình bày và nhận xét, đánh giá nhau qua các tiêu chí: 1. Thời gian trình bày – không quá 2 phút 2. Nội dung đầy đủ, chính xác. 3. Hình ảnh sinh động, phù hợp. 4. Trình bày to, rõ ràng. 5. Có sự tương tác giữa các nhóm. Bước 3: Báo cáo, thảo luận: GV gọi một số HS trả lời, HS khác nhận xét, bổ sung. Bước 4: Kết luận, nhận định: GV chuẩn hóa kiến thức * Biểu hiện của mối quan hệ cung - cầu ** Cung - cầu tác động lẫn nhau Cầu tăng → SX kinh doanh mở rộng → Cung HH tăng Cầu giảm → SX kinh doanh thu hẹp → Cung HH giảm ⇒ Tỷ lệ thuận * Biểu hiện của mối quan hệ cung - cầu ** Cung - cầu ảnh hưởng đến giá cả thị trường Nếu cung > cầu → Giá cả < giá trị Nếu cung < cầu → Giá cả > giá trị Nếu cung = cầu → Giá cả = giá trị * Biểu hiện của mối quan hệ cung - cầu ** Giá cả thị trường ảnh hưởng đến cung - cầu Giá tăng ⇒ DN mở rộng SX ⇒ Cung tăng Giá giảm ⇒ DN thu hẹp SX ⇒ Cung giảm Giá giảm ⇒ Nhu cầu XH tăng ⇒ Cung tăng Giá tăng ⇒ Nhu cầu XH giảm ⇒ Cung giảm	2. Mối quan hệ Cung – cầu trong sản xuất và lưu thông hàng hóa. a. Nội dung của quan hệ cung – cầu: Mối quan hệ cung - cầu là mối quan hệ tác động qua lại lẫn nhau giữa người bán với người mua hay giữa những người sản xuất với những người tiêu dùng diễn ra trên thị trường để xác định giá cả và số lượng hàng hoá, dịch vụ. * Ba biểu hiện của nội dung quan hệ cung - cầu: ** Cung - cầu tác động lẫn nhau: - Cầu tăng => sản xuất mở rộng => cung tăng. - Cầu giảm => sản xuất thu hẹp => cung giảm. ** Cung - cầu ảnh hưởng đến giá cả thị trường: - Cung = Cầu □ giá cả = giá trị. - Cung > Cầu □ giá cả < giá trị. - Cung < Cầu □ giá cả > giá trị. * *Giá cả thị trường ảnh hưởng đến cung - cầu: - về phía cung: Khi giá cả tăng => cung tăng và ngược lại. - về phía cầu: Khi giá cả giảm => cầu tăng và ngược lại b. Vai trò của quan hệ cung - cầu: (đọc thêm)

Hoạt động 3: 3. Vận dụng quan hệ cung - cầu.

GV tổ chức cho học sinh chơi trò chơi, làm việc nhóm, Đàm thoại để học sinh hiểu và nắm được một số vận dụng cơ bản.

a. Mục tiêu:

- HS hiểu được việc vận dụng quan hệ cung – cầu của Nhà nước, của người sản xuất kinh doanh và của người tiêu dùng.

b) Nội dung: HS đọc SGK và hoàn thành nhiệm vụ GV giao

c) Sản phẩm: HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức:

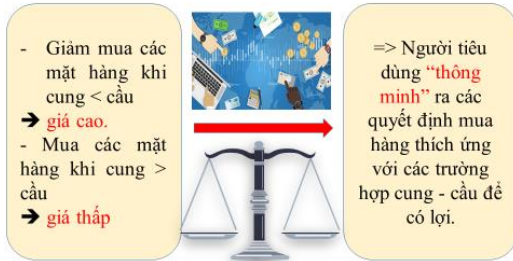
d) Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của GV và HS	Sản phẩm dự kiến
Bước 1: Thực hiện nhiệm vụ: GV sử dụng phương pháp trực quan, thảo luận nhóm, đàm thoại, yêu cầu học sinh suy nghĩ và cho biết việc vận dụng quan hệ cung – cầu của Nhà nước, của người sản xuất kinh doanh và của người tiêu dùng. GV: Lấy một vài ví dụ cho HS Ví dụ: Các em thấy trên thị trường có lúc điện, vàng, xi măng, sắt thép, gạo ... cung nhỏ hơn cầu, Nhà nước có thể mua của nước ngoài các loại hàng hoá trên và bán ra thị trường nhằm lập lại sự cân đối giữa cung - cầu ổn định giá cả. Ví dụ: Để ổn định đời sống của nhân dân, phục vụ nhu cầu đi lại trước giá dầu thô liên tục tăng như Nhà nước ta vẫn phải thường xuyên bù giá, trợ cấp cho các chủ doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu để họ có thể bán xăng ở giá có thể chấp nhận được Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ: HS thực hiện nhiệm vụ. mỗi nhóm có 2 phút để chọn phương án đúng cho nhóm mình và dính vào bảng phụ. Bước 3: Báo cáo, thảo luận: GV gọi một số HS trả lời, HS khác nhận xét, bổ sung. Bước 4: Kết luận, nhận định: GV chuẩn hóa kiến thức.	3. Vận dụng quan hệ cung - cầu: + Đối với nhà nước: Thông qua việc điều tiết cung - cầu trên thị trường. - Khi cung < cầu do khách quan điều tiết bằng cách sử dụng lực lượng dự trữ giảm giá để tăng cung. - Khi cung < cầu do tự phát, đầu cơ, tích trữ, điều tiết bằng cách: xử lý vi phạm pháp luật, sử dụng lực lượng dự trữ quốc gia để tăng cung. - Khi cung > cầu quá nhiều, có biện pháp kích cầu (tăng đầu tư, tăng lương...)

b. Đối với nhà sản xuất, kinh doanh



c. Đối với người tiêu dùng



- + **Đối với người sản xuất kinh doanh:** **Nắm vững các trường hợp cung - cầu để ra quyết định**
 - Thu hẹp sản xuất, kinh doanh khi $\text{cung} > \text{cầu}$, giá cả $<$ giá trị có thể bị thua lỗ.
 - Khi $\text{cung} < \text{cầu}$, giá cả $>$ giá trị thì chuyển sang sản xuất kinh doanh.

- + Đối với người tiêu dùng: **Nắm vững các trường hợp cung - cầu để ra quyết định mua hay không mua.**
 - Giảm mua các mặt hàng khi cung < cầu và giá cả cao.
 - Chuyển sang mua các mặt hàng khi cung > cầu và giá cả thấp.

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

a) Mục tiêu:

- Luyện tập để củng cố những gì học sinh đã biết về khái niệm Cung – cầu, biểu hiện của quan hệ cung – cầu, ý nghĩa của việc vận dụng quan hệ cung – cầu trong cuộc sống kinh tế - xã hội hàng ngày.
- Rèn luyện năng lực tư duy, phân tích, liên hệ thực tiễn.

b) Nội dung: - GV tổ chức cho học sinh làm bài tập:

1. Vận dụng cao: Khi nước ta là thành viên của Tổ chức thương mại Thế giới WTO, theo em mối quan hệ cung cầu hàng hóa và việc làm sẽ diễn ra như thế nào?

- A. Thuận lợi. B. Khó khăn. C. Vừa thuận lợi vừa khó khăn.

Tại sao em chọn phương án đó?

Phương án C, vì khi nước ta là thành viên của Tổ chức Thương mại thế giới WTO thì hàng hóa sẽ nhiều hơn, đa dạng hơn nhưng sự cạnh tranh lại khốc liệt hơn.

c) Sản phẩm: HS làm các bài tập

d) Tổ chức thực hiện:

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

a) Mục tiêu:

- Tạo cơ hội cho học sinh vận dụng kiến thức và kĩ năng có được vào thực tiễn cuộc sống
- Rèn luyện năng lực tư duy, phân tích, năng lực công dân.

b) Nội dung: GV nêu yêu cầu:

a. Tự liên hệ: Bài tập tình huống

Thi đỗ vào 10, bố mẹ thưởng cho Nam mua 1 chiếc xe máy điện mới, trong khoảng 20.000.000 đồng. Nam - Con tham khảo để chọn loại xe nào con thích để bố chở đi mua.

1. Bố: Nếu thích mua ngay thì mai chủ nhật đi mua luôn.
2. Mẹ: Không, đợi cuối tháng 11, có đợt giảm giá lớn của hãng xe điện DRAGON thì mua.

Hỏi: Trong tình huống trên bạn đã vận dụng quy luật Cung – cầu như thế nào?

b. Nhận diện xung quanh: quan sát – theo dõi thị trường xe máy điện, ...

c. GV định hướng HS: Khi cá nhân em hoặc gia đình em kinh doanh ...?

Khi em là người mua?

c) Sản phẩm: HS chủ động thực hiện các yêu cầu trên.

d) Tổ chức thực hiện: học sinh nhóm 4 thực hiện nhiệm vụ - diễn kịch và nêu vấn đề → hỏi các bạn trong lớp về tình huống trên

*** HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ – DẶN DÒ:**

* Rút kinh nghiệm giờ dạy:

.....

Như vậy, ở mỗi câu mục kiến thức bài học trên đều có những phần “chủ động”, “tích cực”, “sáng tạo” riêng của các em học sinh: có phần thì học sinh trình bày theo bài PowerPoint, có phần học sinh thảo luận – tranh luận trên lớp, có phần học sinh “đóng vai” – sáng tác tiểu phẩm (phụ lục 3), có phần học sinh cùng chơi trò chơi, ... Hoạt động trên lớp và bài học rất sôi nổi. Đồng thời phát huy được hết tính sáng tạo của học sinh.

Áp dụng phương pháp này, học sinh vừa được học lý thuyết của giáo viên giảng dạy để làm rõ hơn những khái niệm lại vừa chủ động, tích cực khi làm bài dự án và thoải mái khi báo cáo – thuyết trình và có phần chủ động làm chủ kiến thức của mình.

Thực tế là nhiều năm tôi áp dụng và ngày càng nâng cao hơn về hiệu quả dạy và học, đặc biệt phát huy cao khả năng sáng tạo của học sinh – học sinh giờ rất giỏi về trình chiếu và thuyết trình. Không những vậy, học sinh còn rất tích cực, tự nhiên, sôi nổi hóa ngay lớp học với những tiểu phẩm hài hước mà đầy triết lý!

3. Kết quả đạt được

Đầu tiên, mỗi đối tượng học sinh trong mỗi năm tôi đều phải khảo sát để đánh giá biết trước được mức độ nhận thức và hiệu quả làm việc của học sinh như thế nào? Từ đó, tôi mới giao nhiệm vụ cụ thể cho học sinh là gì? Học sinh nhóm nào có thuận lợi về mặt nào thì làm cái gì sẽ hiệu quả hơn?

Trước đây, khi chưa áp dụng phương pháp này, học sinh rất “thụ động” ngồi nghe cô giảng bài, nhàm chán, “ép buộc”, ...giờ thì khác xưa. Lớp thì phát huy tính chủ động, tích cực trong việc vận dụng công nghệ 4.0 làm bài thuyết trình trên máy, lớp

thì “đóng vai” diễn kịch, chơi trò chơi rất sôi nổi, lớp thì thích hát, vẽ, sưu tầm tranh ảnh làm tư liệu cho bài học thêm phần phong phú.

Từ đó, tôi đã nghiên cứu để phân công nhiệm vụ cho mỗi đối tượng học sinh ở mỗi lớp theo phân ban môn học như sau

Sau đây là bản thống kê ở các lớp tôi dạy với kết quả cụ thể (số lượt thể hiện các phương pháp tích cực – sáng tạo) của hai năm gần đây nhất tôi rút kinh nghiệm:

Năm học 2019 - 2020

TT	Lớp	Sĩ số	Thuyết trình (PowerPoint)	Đóng vai	Chơi trò chơi, văn nghệ	Sưu tầm: tranh, ảnh, câu chuyện...	Ghi chú
1	10A1	45	3	2	4	10	Có 4 nhóm
2	10A2	47	2	3	4	13	Có 4 nhóm
3	10A3	46	4	2	1	15	Có 4 nhóm
4	10A4	46	2	4	4	10	Có 4 nhóm
5	10A5	42	2	4	4	10	Có 4 nhóm

Năm học: 2022 – 2023

TT	Lớp	Sĩ số	Thuyết trình (PowerPoint)	Đóng vai	Chơi trò chơi, văn nghệ	Sưu tầm: tranh, ảnh, câu chuyện...	Ghi chú
1	11A1	50	4	2	2	10	Có 4 nhóm
2	11A2	48	4	4	2	10	Có 4 nhóm
3	11D01	50	4	3	3	10	Có 4 nhóm
4	11D3	48	2	2	4	15	Có 4 nhóm

5	11D5	42	2	4	4	10	Có 4 nhóm
6	11D6	43	2	3	3	10	Có 4 nhóm
7	11B13 - MK	40	3	1	3	3	Có 4 nhóm

Kết quả trên có thể chỉ là “phần ngọn”, nó thể hiện sự nhận thức đúng đắn của học sinh trong lĩnh hội kiến thức trong học tập cũng như trong mọi lĩnh vực, mọi vấn đề của cuộc sống là mục đích chung.

C. PHẦN KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

Với phạm vi hẹp là một đề tài định hướng cho việc dạy và học, đổi mới tư duy nhận thức trong các vấn đề cụ thể nên có thể sức lan tỏa còn ít. Nhưng với tôi, thực hiện đổi mới phương pháp Dự án, phát huy tính tích cực, sáng tạo, hình thành nhiều kỹ năng học tập nhằm “*lấy học sinh làm trung tâm*” là việc có ý nghĩa quan trọng.

I. Đối với giáo viên.

Áp dụng phương pháp này, nó đã giúp tôi có cách nhìn nhận đánh giá tốt hơn về đối tượng học sinh trong hoạt động dạy và học của mình.

Đề tài có thể áp dụng với nhiều bài học khác trong chương trình GDCTD - lớp 11:

Bài 2: Hàng hóa, tiền tệ, thị trường.

Bài 3- Quy luật giá trị trong sản xuất và lưu thông hàng hóa.

Bài 4 – Cạnh tranh trong sản xuất và lưu thông hàng hóa.

Tuy nhiên vì thời gian có hạn và giải pháp kinh nghiệm có định lượng, định mức nhất định nên tôi chỉ áp dụng *phương pháp dự án ở bài 5: Cung – cầu trong sản xuất và lưu thông hàng hóa.*

II. Đối với học sinh.

Học sinh của tôi sau khi áp dụng *Phương pháp Dự án: tích hợp nhiều phương pháp, loại hình dạy học, sử dụng tư liệu văn học, ... trong dạy và học bài 5: Cung – cầu trong sản xuất và lưu thông hàng hóa*, đã phát huy hết khả năng tự tìm hiểu để sáng tạo: học sinh biết vận dụng một số các năng lực chủ yếu sau: Viết, trình bày báo cáo. Rèn luyện khả năng tư duy. Kỹ năng liên hệ thực tế. Rèn luyện kỹ năng giao tiếp. Kỹ năng làm việc nhóm. Kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin vào quá trình học tập một cách tích cực và hiệu quả. Rèn kỹ năng tự nghiên cứu và hoạt động nhóm, phân tích tổng hợp tài liệu để báo cáo về vấn đề chủ đề. *Sau khi học sinh biết vận dụng kỹ năng trên thì có thể đánh giá học sinh:*

+ Học sinh có được cái nhìn tổng thể, có trách nhiệm sống tốt hơn trong cộng đồng, xã hội con người.

+ Thông qua đó, học sinh có thể vận dụng sự hiểu biết giữa lý thuyết môn Giáo dục công dân với thực tiễn để nâng cao hiệu quả hoạt động kinh tế và sự hợp tác kinh tế luôn là tiêu chí hàng đầu của Đảng và Nhà nước ta trong chính sách phát triển Kinh tế - Văn hóa – xã hội hiện nay !

Hà nội, 2023!

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Tình huống Giáo dục công dân 11 - nxb Giáo dục – 2006.
2. Sách GDCD – lớp 11 – nxb Bộ giáo dục và đào tạo – 2012.
3. Sách giáo viên – GDCD – lớp 12 – nxb Bộ GD – ĐT – 2007.

PHỤ LỤC

PHỤ LỤC 1

PHIẾU ĐIỀU TRA NHU CẦU CỦA HỌC SINH

(Trước khi thực hiện dự án)

Họ và tên:

Lớp:

Hãy trả lời câu hỏi dưới đây bằng cách đánh dấu X vào ô trống trong bảng có câu trả lời phù hợp với em.

1. Em hãy tích dấu (X) vào ô tương ứng:

TT	Nội dung	Rất khó hiểu	Khó hiểu	Rất Trừu tượng	Trừu tượng	Bình thường	Dễ hiểu	Thích học
1	Các bài về phạm trù, quy luật kinh tế							
2	Bài 5: cung – cầu trong sản xuất và lưu thông hàng hóa							
	1. Khái niệm cung – cầu							
	2. Nội dung mối quan hệ cung – cầu							
	3. Vận dụng quan hệ cung – cầu							

2. Em quan tâm (hoặc có hứng thú) đến nội dung nào của dự án?

Nội dung	Có	Không
1. Khái niệm Cầu, cung?		
2. Nội dung và biểu hiện của mối quan hệ cung – cầu?		

3. Vận dụng của Nhà nước, các nhà sản xuất, kinh doanh cũng như người tiêu dùng với quan hệ cung – cầu.		
---	--	--

3. Khả năng của học sinh Đánh dấu (x) vào ô trả lời

Stt	Nội dung điều tra	Trả lời	
		Có	Không
1	Khả năng thiết kế bản trình chiếu trên Powerpoint		
2	Khả năng hội họa		
3	Khả năng tìm kiếm thông tin trên mạng internet		
4	Khả năng thiết kế bản thuyết trình trên các ứng dụng khác như: Proshow, Fezi, Mindmap.....		
5	Khả năng phân tích và tổng hợp thông tin		
6	Khả năng thuyết trình		

4. Mức độ quan tâm đến các sản phẩm dự kiến sẽ thực hiện

Học sinh đánh số theo mức độ như sau: 1 – Rất thích, 2 – Thích, 3 – Có thể tham gia vào ô “Mức độ quan tâm”

Stt	Sản phẩm mong muốn thực hiện	Mức độ quan tâm
1	Poster trên giấy A ₀	
2	Bài trình bày bằng Powerpoint	
3	Bài trình bày bằng các ứng dụng khác như: Proshow, Fezi, Mindmap.....	

5. Mong muốn của học sinh khi tham gia vào dự án

Đánh dấu (x) vào ô trả lời

Stt	Mong muốn của học sinh	Trả lời
1	Phát triển năng lực hợp tác	
2	Phát triển năng lực sử dụng công nghệ	
3	Phát triển năng lực giao tiếp	
4	Phát triển năng lực thu thập và xử lý thông tin	
5	Phát triển năng lực giải quyết vấn đề	
6	Phát triển năng lực tự học, tự nghiên cứu	
7	Các năng lực khác	

PHỤ LỤC 2**HỢP ĐỒNG HỌC TẬP***Hà Nội, ngày ... tháng 11 năm 2022***Đại diện bên A:**Ông (bà): (họ và tên giáo viên) **LƯƠNG THỊ KIM LƯU**

Chức danh: Giáo viên dạy môn GDCCD –

Trường THPT XUÂN ĐỈNH – HÀ NỘI.

Đại diện bên B:

Em :

Chức danh: NHÓM TRƯỞNG

Nội dung hợp đồng:

Bên B có trách nhiệm hoàn thành một Poster về biểu hiện của mối quan hệ cung – cầu ... đảm bảo theo đúng các tiêu chí đánh giá.

Thời hạn hoàn thành hợp đồng: 3 ngày kể từ sau ngày kí hợp đồng

- Bên A có trách nhiệm cung cấp các tài liệu định hướng, tài liệu tham khảo, hỗ trợ khi được yêu cầu.

- Bên B có trách nhiệm thực hiện theo đúng yêu cầu về nội dung sản phẩm, hình thức trình bày và thời gian hoàn thành.

ĐẠI DIỆN BÊN A
(Kí và ghi rõ họ tên)

ĐẠI DIỆN BÊN B
(Kí và ghi rõ họ tên)

LƯƠNG THỊ KIM LƯU

PHỤ LỤC 3

KỊCH BẢN: “MUA HAY KHÔNG MUA”

Trong nhà anh Minh, khi con trai – cháu Nam vừa thi vào lớp 10 xong, gia đình rất thư giãn! Cả nhà đang ngồi xem Ti vi quảng cáo xe điện. Và đúng lúc con trai cũng cần một chiếc xe để đi học (trường cách nhà 4 đến 5km)

Anh Minh: Nếu con thích thì đồ hay không đồ bố cũng sẽ mua thưởng cho con, Nam – con thích xe nào?

Nam: Con thấy mấy đứa bạn có mấy cái xe điện đẹp lắm mẹ mua cho con nhé

Chị Trúc: “ô xờ kê”, mẹ thấy cũng hợp lí, đường đi cũng xa, có xe đi riêng bố mẹ cũng yên tâm

Nam: Ói tuyệt vời! Để con vào tra điểm luôn không muộn

Nam: Oi giờ ơi =))) 54 điểm, bố mẹ ơi: 9 Văn, 9 Toán, 9 Anh, 9 Sử bố mẹ ơi. CON ĐỒ RỒI ĐỒ RỒI

Anh Minh, chị Trúc: Thật hả con thật không đấy hay con xạo xạo với bố mẹ

Nam: Thật mà con ĐỒ RỒI

Minh + Trúc: *Con trai nhà ta giỏi quá phải thưởng nóng ngay, thưởng nóng ngay*

CẢNH 2: CHUYỆN MUA XE

Minh: Này con bảo thích xe đúng không, xòì chốt ngay, mai đi xem luôn

Trúc: Anh yêu, anh hâm à giờ này nhà nào cũng đi mua xe cho con kiểu gì cũng bị đội giá lên đằng trời. Để đấy, từ từ, để gần đi học hãy mua, lúc ấy giảm giá mua cho hời!

Minh: Thôi mẹ nó! Giảm có đáng là bao giờ con đang muốn có ngay thì chi vài đồng thêm có sao đâu, nhi Nam nhi?

Nam: Uầy bố mẹ cãi nhau làm gì, mai con với bố đi ra cái cửa hàng hãng xe Điện xem và chốt liền một cái cho bắt kịp trend rồi bao giờ chuẩn bị đi học con với mẹ lại đi ra chốt thêm cái nữa cho rẻ. Chuẩn chưa? Nhà mình thiếu gì tiền?

Anh Minh chị Trúc nhìn nhau (má con anh báo đủ, chắc mà không phải con tao)

Anh Minh: Thôi mà biến đi cho bố nhờ, để bố hỏi các cháu lớp 11B13 rất thông minh đang ngồi ở đây!

Các cháu ơi cho chú hỏi là giờ gia đình chú nên quyết như nào nhi? Nên mua xe ngay bây giờ hay đợi giá cả giảm bớt rồi mới mua?

Hỏi hỏi hỏi (tầm 3 bạn rồi theo số đông)!

_ Hết _

PHỤ LỤC 4

Các tranh, ảnh học sinh sưu tầm trong bài học



Giá xăng tăng sau đợt hết dịch – tháng 5 năm 2022



Giá xăng thế giới tăng sau đợt hết dịch, cửa hàng không nhập được xăng bán – tháng 7 năm 2022



Khủng hoảng xăng – giá xăng trên thế giới tăng, trong nước chưa tăng, hết xăng bán, “bán cầm chừng”! tháng 7 năm 2022!



Giá xăng thế giới tăng sau đợt hết dịch, xuất-nhập xăng trái phép vùng biên giới Tây Nam – tháng 7 năm 2022



Nhập Vàng khi giá trong nước tăng



Nhập sắt thép khi giá trong nước tăng



Nhà nước phát gạo khi đồng bào miền Nam gặp Covid 19, tháng 8 năm 2021



Ngày giảm giá sâu trên thế giới, thu hút lượng khách rất lớn!



Siêu thị



Chợ truyền thống

Nguồn cung hàng - Tết - trên thị trường rất dồi dào!